TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẨM MỸ
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số:49 /2017/HSST
Ngày: 07/9/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, TỈNH ĐỒNG NAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa* : Bà Lê Thị Khuyên
- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1.Ông Nguyễn Đức Hùng – TP. Phòng Nội vụ huyện C.

2.Bà Phạm Thị Ngọc Thi- Bí thư xã đoàn xã X.

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa*: Bà Thái Thị Vân- Thư ký tòa án.

- *Đại diện Viện kiểm sát huyện C tham gia phiên tòa*: Ông Dương văn Khánh – Kiểm sát viên.

Ngày 07/9/2017, tại Nhà văn hóa xã X, Tòa án nhân dân huyện C tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 47/2017/HSST ngày 01/8/2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2017/HSST- QĐ ngày 18/8/2017 đối với các bị cáo:

1. Đinh Công M- Sinh năm: 1994 tại Đồng Nai.

- Hộ khẩu thường trú: Ấp Thoại Hương, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai.
- Chỗ ở hiện nay: Ấp Thoại Hương, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai.
- Quốc tịch: Việt Nam - Dân tộc: Kinh - Tôn giáo: Thiên chúa.
- Trình độ học vấn: 6/12 - Nghề nghiệp: Tài xế.
- Họ và tên cha: Đinh Công H, sinh năm 1955.
- Họ và tên mẹ: Hồ Thị S, sinh năm: 1959.
- Gia đình bị cáo có 06 anh em, bị cáo là con thứ năm trong gia đình.
- Họ và tên vợ: Trần Thị Bích V, sinh năm 1988. (Hiện chưa đăng ký kết hôn theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình) và có 01 con tên Đinh Phùng Phương Ng, sinh năm 2016.
- Tiền án: 01

+ Ngày 20/7/2015, bị Tòa án nhân huyện C, tỉnh Đồng Nai xử phạt 06 tháng 14 ngày tù về tội "Cưỡng đoạt tài sản" và được trả tự do tại phiên tòa.

- Tiền sự: không.
- Bị cáo được tại ngoại theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 19 ngày 09/5/2017 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C. Đến ngày 17/8/2017 thì bị bắt tạm giam cho đến nay.

2. Thái Văn S - Sinh năm: 1996 tại Đồng Nai.

- Hộ khẩu thường trú: Ấp Thoại Hương, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai.

- Chỗ ở hiện nay: Ấp Thoại Hương, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai.

- Quốc tịch: Việt Nam - Dân tộc: Kinh - Tôn giáo: Phật.

- Trình độ học vấn: 9/12 - Nghề nghiệp: Làm thuê.

- Họ và tên cha: Thái Văn D, sinh năm 1973.

- Họ và tên mẹ: Trịnh Thị Thục Đ, sinh năm: 1974.

- Gia đình bị cáo có 03 anh em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình.

- Họ và tên vợ: Nguyễn Thị L, sinh năm 1998. (Hiện chưa đăng ký kết hôn theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình) và chưa có con.

- Tiền án: 02.

+ Ngày 13/11/2013 bị Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh Đồng Nai xử phạt 08 tháng tù giam về tội "cố ý gây thương tích" chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/8/2014.

+ Ngày 20/7/2015 bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Đồng Nai xử phạt 6 tháng 4 ngày tù về tội "Cưỡng đoạt tài sản" và được trả tự do tại phiên tòa.

- Tiền sự: Không.

- Bị cáo được tại ngoại theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 20 ngày 09/5/2017 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C. Đến ngày 17/8/2017 thì bị bắt tạm giam cho đến nay.

(các bị cáo có mặt tại phiên tòa)

* Người bị hại:

anh Chàng Lỷ Q – sinh năm: 1992 *(vắng mặt)*

Địa chỉ: ấp Láng Me 2, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai

* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. anh Đinh Công T - sinh năm: 1987*(vắng mặt)*

Địa chỉ: ấp Thoại Hương, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai

2. anh Nguyễn Trọng T – sinh năm: 1995*(vắng mặt)*

Địa chỉ: ấp Thoại Hương, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai

NHẬN THẤY:

Các bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 13/4/2017, Đinh Công M, Thái Văn S và Nguyễn Trọng T cùng ngụ tại ấp Thoại Hương, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai, rủ nhau đi nhặt hạt điều ở khu đất thuộc ấp Láng Me 2, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai. M mượn xe môtô hiệu Wave (không nhớ biển số xe) của đối tượng tên H (không rõ nhân thân lai lịch và nơi cư trú) để chở Nguyễn Trọng T và Thái Văn S đi nhặt hạt điều. Khi đi ngang qua nhà anh Chàng Lỷ Q thường trú tại ấp Láng Me 02, xã X, huyện C thì T phát hiện ở phía sau nhà của anh Q có 02 (hai) con gà trống (loại gà tre) đang nhốt trong lồng, nhà của anh Q khóa cửa, không có người trông coi nên Tâm, Sỹ và Mạnh rủ nhau vào bắt trộm. M dừng xe đứng ở ngoài đường cảnh giới còn Sỹ và Tâm đi vào nhà anh Q, Sỹ bắt 01 (một) con, T bắt 01 (một) con rồi đi ra vị trí M đã chờ sẵn. Sau khi bắt trộm được 02 (hai) con gà trống (loại gà tre), M điều khiển xe môtô hiệu Wave (không nhớ biển số xe) chở T, S đi về

nhà Mạnh tại tổ 7, ấp Thoại Hương, xã X, huyện C cất giấu. Ngày 14/4/2017 anh Đinh Công T (là anh trai ruột của M) thường trú tại tổ 7, ấp Thoại Hương, xã X, huyện C về nhà thì thấy 02 (hai) con gà trống (loại gà tre) đang nhốt ở sau nhà nên anh Tự đã bắt một con gà trống (loại gà tre) đi đá gà thì bị anh Q phát hiện giống con gà trống của nhà mình đã bị mất trước đó và đến trình báo Công an xã X nên vụ án đã được phát hiện xử lý.

Tại bản kết luận đinh giá tài sản số 30/KL-HĐĐG ngày 04/5/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện C xác định: 01 (một) con gà trống, loại gà tre, lông màu đen, trọng lượng 1,65 kg có giá trị 165.000 đồng (một trăm sáu mươi lăm nghìn đồng); 01 (một) con gà trống, loại gà tre, lông màu đỏ đen, trọng lượng 1,6 kg có giá trị 160.000 đồng (một trăm sáu mươi nghìn đồng), tổng giá trị tài sản bị xâm hại là 325.000 đồng (ba trăm hai mươi lăm ngàn đồng).

Các bị cáo Đinh Công M và Thái Văn S đã có tiền án về tội: "Cưỡng đoạt tài sản", theo bản án số 36/2015/HSST ngày 20/7/2015 của TAND huyện C. Riêng Sỹ còn có thêm 01 tiền án về tội" Cố ý gây thương tích" theo Bản án số 147/2013/HSST ngày 13/11/2013 của Tòa án nhân dân huyện X, chưa được xóa án tích. Vì vậy, hành vi: Trộm cắp tài sản của Đinh Công M và Thái Văn S lần này đã phạm tội: "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1, Điều 138 Bộ luật hình sự.

*** Vật chứng vụ án:**

+ 02 (hai) con gà trống (loại gà tre), trong đó: 01 (Một) con gà trống, loại gà tre, lông màu đen, trọng lượng 1,65 kg và 01 (Một) con gà trống, loại gà tre, lông màu đỏ đen, trọng lượng 1,6 kg. là tài sản hợp pháp của anh Chàng Lỷ Q nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C đã trả lại cho anh Q.

+ Số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) là tiền T đưa cho S khi bắt con gà trống, loại gà tre, lông màu đen, trọng lượng 1,65 kg mang đi đá bị Công an xã X thu giữ.

+ Đối với xe mô tô hiệu Wave (không rõ biển số xe) M dùng làm phương tiện chở S, T đi thực hiện hành vi phạm tội. M khai nhận mượn của người bạn tên H (không rõ nhân thân lai lịch và nơi cư trú). Nên Cơ quan CSĐT Công an huyện C đang tiếp tục điều tra, xác minh và xử lý sau.

*** Về trách nhiệm dân sự:**

Anh Chàng Lỷ Q đã nhận lại tài sản là 02 (hai) con gà trống (loại gà tre) và không có yêu cầu gì thêm.

* Đối với Nguyễn Trọng T đồng phạm với Đinh Công Ma và Thái Văn S về tội trộm cắp tài sản nhưng tài sản chiếm đoạt dưới hai triệu đồng và T chưa bị xử lý về hành vi chiếm đoạt tài sản. Công an huyện C ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Trọng T về hành vi trộm cắp tài sản nêu trên là phù hợp theo quy định của pháp luật.

* Đối với hành vi mang gà trống tre đi đá của Đinh Công T không biết con gà trống tre là tài sản do các bị cáo trộm cắp của người khác mà có. Do đó, hành vi của Đinh Công T không có dấu hiệu của tội phạm hình sự.

Tại bản cáo trạng số 43/CT-VKS-HS ngày 27/7/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện C truy tố bị cáo Đinh Công M và bị cáo Thái Văn S phạm tội *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

* Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện C giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo M, S về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm p, g khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự tuyên bố bị cáo Đinh Công M và Thái văn S phạm tội trộm cắp tài sản, đề nghị xử phạt bị cáo M mức án từ 07 tháng đến 09 tháng tù giam, đề nghị xử phạt bị cáo S mức án từ 08 tháng đến 10 tháng tù giam. Sung vào công quỹ Nhà nước số tiền 200.000 đồng anh T đưa cho bị cáo S từ việc mua bán gà.

Lời đề nghị của vị đại diện VKS có phần phù hợp với nhận xét của HĐXX nên được ghi nhận.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ được thẩm tra tại phiên toà. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Tại phiên toà các bị cáo đã khai nhận: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 13/4/2017, M chở S và T đi nhặt hạt điều ở khu đất thuộc ấp Láng Me 2, xã X, huyện C khi đi qua nhà anh Chàng Lỷ Q tại ấp Láng Me 2, xã X, huyện C, lợi dụng lúc nhà anh Q không có người trông coi, bị cáo S và T đã lén lút vào nhà anh Q trộm cắp 02 (hai) con gà trống (loại gà tre) đang nhốt trong lồng, mỗi người bắt một con, còn bị cáo M đứng ở ngoài đường cảnh giới. Sau khi bắt trộm hai con gà trống thì các bị cáo đem gà về nhà M cất dấu. Ngày 14/4/2017 anh T (anh trai của M) đem 01 con gà trống mà các bị cáo trộm cắp đi đá thì bị anh Q phát hiện và trình báo Công an xã X xử lý.

Tổng giá trị tài sản các bị cáo trộm cắp của anh Q theo Bản kết luận về việc định giá tài sản số 30/KL-HĐĐG ngày 04/5/2017 của Hội đồng định giá tài sản huyện C có giá trị là 325.000 đồng.

Lời khai nhận tội của bị cáo M và S tại phiên tòa phù hợp với lời khai người bị hại cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ. Tuy giá trị tài sản tại thời điểm các bị cáo trộm cắp có giá trị dưới hai triệu đồng nhưng do bị cáo M và S ngày 20/7/2015 đã bị Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ kết án về tội "Cưỡng đoạt tài sản" chưa được xóa án tích mà lại có hành vi trộm cắp tài sản. Vì vậy, hành vi do các bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản", tội danh và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự. Do đó, cáo trạng số 43 ngày 27/7/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C truy tố các bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo nhận thấy: các bị cáo là công dân có đầy đủ nhận thức và năng lực hành vi dân sự, các bị cáo nhận thức rõ việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng các bị cáo vẫn bất chấp pháp luật và đã có hành vi lén lút trộm cắp tài sản của người bị hại, cả hai bị cáo đã có 01 tiền án về tội cưỡng đoạt tài sản, đáng lẽ sau khi chấp hành xong hình phạt các bị cáo phải lấy đó làm bài học để tu trí

làm ăn, trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội nhưng các bị cáo lại tiếp tục đi trộm cắp tài sản của người khác. Hành vi của các bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, không chỉ trực tiếp gây thiệt hại đến quyền sở hữu tài sản của người bị hại được pháp luật bảo vệ, mà còn gây hoang mang trong cộng đồng dân cư, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự tại địa phương.

Xét tính chất đồng phạm của các bị cáo trong vụ án nhận thấy: Đây là vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn.Trong đó giữa các bị cáo không có sự phân công vai trò trước ai sẽ là người đứng cảnh giới còn ai sẽ là người thực hành nên cả hai bị cáo đều tham gia với vai trò là người thực hành tích cực nên vai trò và mức độ của các bị cáo trong vụ án là ngang nhau. Tuy nhiên bị cáo S có thêm tiền án về tội cố ý gây thương tích và là người trực tiếp vào bắt một con gà nên mức độ sẽ nguy hiểm hơn nên đây là tình tiết để Hội đồng xét xử xem xét khi lượng hình đối với bị cáo S.

Về tình tiết giảm nhẹ: trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản đã thu hồi trả lại cho bị hại; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn. Đây những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p,g khoản 1, 2 Điều 46 Bộ luật hình sự được áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

Riêng bị cáo S cung cấp đơn xác nhận và phiếu siêu âm thai nhi của chị Nguyễn Thị Kim L (là vợ của bị cáo S). Tuy nhiên giữa bị cáo và chị L chưa đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật và thai nhi do chị L đang mang thai chưa được sinh ra nên không có cơ sở xem xét đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 46 BLHS cho bị cáo S.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

Từ những nhận định đánh giá nêu trên xét cần áp dụng hình phạt tù cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để cải tạo các bị cáo thành công dân tốt và phòng ngừa chung.

* Về trách nhiệm dân sự: anh Chàng Lỷ Q đã nhận lại tài sản là 02 (hai) con gà trống (loại gà tre) và không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét giải quyết.

* Vật chứng của vụ án:

+ 02 (hai) con gà trống (loại gà tre), trong đó: 01 (một) con gà trống, loại gà tre, lông màu đen, trọng lượng 1,65 kg và 01 (một) con gà trống, loại gà tre, lông màu đỏ đen, trọng lượng 1,6 kg là tài sản hợp pháp của anh Chàng Lỷ Q nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C đã trả lại cho anh Q là phù hợp.

+ Đối với xe mô tô hiệu Wave (không rõ biển số xe) M dùng làm phương tiện chở S, T đi thực hiện hành vi phạm tội. M khai nhận mượn của người bạn tên H (không rõ nhân thân lai lịch và nơi cư trú). Nên Cơ quan CSĐT Công an huyện C đang tiếp tục điều tra, xác minh và tách ra xử lý sau là phù hợp.

+ Số tiền 200.000 đồng T đưa cho bị cáo S khi bắt con gà trống, trọng lượng 1,65 kg mang đi đá là tiền thu lợi bất chính nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước (số tiền 200.000 đồng hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện C theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 12 tháng 7 năm 2017).

* Đối với Nguyễn Trọng T đồng phạm với bị cáo M và bị cáo S về hành vi trộm cắp tài sản nhưng tài sản chiếm đoạt dưới hai triệu đồng và T chưa bị xử lý về hành vi chiếm đoạt tài sản nên Công an huyện C đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với T về hành vi trộm cắp tài sản nêu trên là phù hợp.

* Đối với hành vi mang gà trống tre đi đá của anh T không biết con gà trống tre là tài sản do các bị cáo trộm cắp của người khác mà có. Do đó, hành vi của anh T không có dấu hiệu của tội phạm hình sự là phù hợp.

* Về án phí: buộc bị cáo M và bị cáo S mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí HSST.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Đinh Công M và Thái Văn S phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*

- Áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm p, g khoản 1, 2 Điều 46, Điều 53 và Điều 33 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: bị cáo Đinh Công M: 07 (bảy) tháng tù giam.

Thời hạn tù tính từ ngày 17/8/2017.

Áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm p, g khoản 1, 2 Điều 46, Điều 53 và Điều 33 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: bị cáo Thái Văn S: 08 (tám) tháng tù giam.

Thời hạn tù tính từ ngày 17/8/2017.

* Về vật chứng vụ án:

Áp dụng khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự và điểm c khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 200.000 đồng (số tiền 200.000 đồng hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện C theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 12 tháng 7 năm 2017).

- Về án phí: Áp dụng khoản 1 Điều 99 Bộ Luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí.

Buộc bị cáo M và bị cáo S mỗi bị cáo phải nộp 200.000 *(hai trăm ngàn)* đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án. Riêng người vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày nhận hoặc bản án được niêm yết tại UBND nơi cư trú.

Nơi nhận:
- *Người tham gia tố tụng;*
- *TAND tỉnh ĐN;*
- *STP tỉnh ĐN;*
- *Công an huyện C;*
- *VKS huyện C (2).*
- *THA.DS huyện C;*
- *THA hình sự;*
- *Lưu HSVA.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Lê Thị Khuyên